TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 2
PHIẾU SỐ 36

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Có bao nhiêu số có hai chữ số lớn hơn 57 và bé hơn 64?

A. 5 **B.** 8 **C.** 7 **D.** 6

Câu 2. Số gồm 7 chục và 3 đơn vị là:

A. 73 **B.** 37 **C.** 10 **D.** 703

Câu 3. Thùng thứ nhất có 75 l nước, thùng thứ hai có 60 l nước. Thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai số lít nước là:

A. 14 l **B.** 25 l **C.** 15 l **D.** 16 l

Câu 4. Kết quả của phép tính 53 + 31 + 6 là:

A. 100 **B.** 80 **C.** 91 **D.** 90

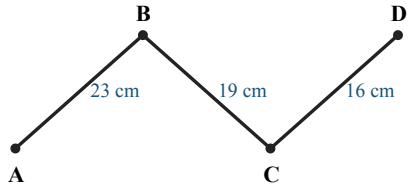
Câu 5. Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?



A. 2 giờ **B.** 1 giờ 15 phút

C. 1 giờ **D.** 12 giờ

Câu 6. Độ dài đường gấp khúc ABCD là:



A. 42 cm **B.** 58 cm **C.** 48 cm **D.** 68 cm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Viết tiếp hai số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 82, 76, 70, 64, ……, ……

b) 30, 39, 48, 57, ……, ……

Bài 2. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) 55 + ……. = 73 − 9

b) 72 − ……. = 46

c) ……. − 37 = 55

d) 19 + ……. = 42

Bài 3. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 63 − 46 = …….

b) 45 + 7 = …….

c) 90 − 8 = …….

d) 59 + 39 = …….

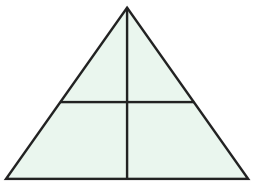
Bài 4. Ngày 1 tháng 12 là thứ Sáu. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 6 tháng 12 là thứ …….

b) Tháng 12 năm đó có ……. ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày …….

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có ……. hình tứ giác.

Bài 6. Thùng thứ nhất có 31 l nước mắm, thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 6 l. Hỏi cả hai thùng có bao nhiêu lít nước mắm?

a) Thùng thứ hai có: ……. l

b) Cả hai thùng có: ……. l

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 36

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	A	C	D	C	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) Bớt 6 mỗi lần: 58, 52

b) Thêm 9 mỗi lần: 66, 75

Bài 2.

a) 73 − 9 = 64; 64 − 55 = 9

b) 72 − 46 = 26

c) 55 + 37 = 92

d) 42 − 19 = 23

Bài 3.

a) 63 − 46 = 17

b) 45 + 7 = 52

c) 90 − 8 = 82

d) 59 + 39 = 98

Bài 4.

a) Đếm thêm từ ngày 1 (thứ Sáu) đến ngày 6: thứ Tư

b) Các ngày Chủ nhật: 3, 10, 17, 24, 31: có 5 ngày

c) Ngày 31

Bài 5.

Phần dưới có 2 tứ giác nhỏ và 1 tứ giác ghép từ 2 hình: 3 hình tứ giác.

Bài 6.

Thùng thứ hai: 31 + 6 = 37 (l)

Cả hai thùng: 31 + 37 = 68 (l)